

Kỹ thuật trồng cà chua

Cà chua có nguồn gốc tại Peru và Ecuador, là các nước nam Mỹ thuộc khu vực nhiệt đới khô, nhiều ánh nắng.



Kỹ thuật trồng cà chua

Cà chua có nguồn gốc tại Pêru và Ecuador, là các nước nam Mỹ thuộc khu vực nhiệt đới khô, nhiều ánh nắng.

Hạt cà chua có thể nảy mầm ở nhiệt độ 10-12 °C, nhưng tốt nhất ở nhiệt độ 25-28 °C. Sau khi nảy mầm, nếu có được nhiệt độ thấp (15-18 °C) trong vòng từ 5-7 ngày sẽ rất có lợi cho sinh trưởng của cây sau này. Nhiệt độ trung bình cho cả vòng đời của cây cà chua là từ 22-25 °C. Ở nhiệt độ dưới 12 °C và trên 30 °C không những ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây mà còn tác động đến sức sống của hạt phấn, làm rụng hoa, không đậu quả.

Cà chua thuộc loại cây ưa ánh sáng, nhất là vào giai đoạn cây con và lúc ra hoa. Cây con trong vườn ươm nếu đủ ánh sáng (5.000 lux) sẽ có chất lượng tốt : cứng cây, bộ lá to, khoẻ và sớm được trổng hơn. Ngoài ra, ánh sáng tốt, cường độ quang hợp tăng, cây ra hoa đậu quả sớm hơn, tỷ lệ đậu quả và chất lượng sản phẩm cũng cao hơn.

Do vậy , việc bố trí thời vụ, ruộng trồng và mật độ trồng sao cho cây đủ ánh sáng là hết sức quan trọng.

Cà chua có nhu cầu nước ở các giai đoạn sinh trưởng rất khác nhau. Lúc cây ra hoa là thời kỳ cần nhiều nước nhất. Nếu không thường xuyên giữ ẩm, việc hình thành chùm hoa và tỷ lệ đậu quả sẽ giảm.

Về dinh dưỡng, cà chua cần kali hơn cả, sau đó là đạm và lân.

Theo Bùi Quang Xuân (1996), hàm lượng nitrat trong quả cà chua ở các liều lượng, tỷ lệ bón đều rất thấp và ít bị ảnh hưởng của liều lượng đạm. Có thể hiểu điều này do NO₃ mà cây hút chủ yếu được tích luỹ trong lá. Hàm lượng nitrat trong lá cao hơn trong quả rất nhiều lần.

Cũng theo tác giả, cà chua cho năng suất cao nhất khi được bón 100 kg P₂O₅ và 80-100 kg K₂O. Phân lân và kali không có ảnh hưởng đến hàm lượng nitrat trong quả cà chua. Ngoài ra, bón kali thích hợp sẽ làm tinh chất lượng và hình thức quả.

Theo giá trị sử dụng và dạng quả, có thể chia cà chua thành 3 nhóm giống :

+/**Cà chua hồng** : là loại cà chua được tông phổ biến hiện nay. Quả có hình dạng như quả hồng, không có múi hoặc không rõ múi. Chất lượng ăn tươi, ché biến cũng như nấu nướng cao do thịt quả đặc, nhiều bột, lượng đường cao. Phần lớn trong nhóm này là các giống được lai tạo, chọn lọc trong nước và một số giống nhập nội. Các giống chính vụ thường được sử dụng ở phía Bắc là Ba Lan, Hồng Lan, số 214, HP5, HP1, P375, các giống nhập nội của Pháp, Đài Loan, . . . ở các tỉnh phía Nam diện tích trồng nhiều là giống 12, SB2, SB3, các giống nhập nội của Mỹ, Pháp, . . . Trong vụ xuân hè hoặc đông xuân sớm có các giống chịu nhiệt độ cao, cho năng suất khá là CS1, MV1, . .

.

+/**Cà chua múi** : quả to, nhiều ngăn rõ rệt, tạo thành múi. Phần lớn các giống thuộc loại này thuộc dạng hình sinh trưởng vô hạn, có thời gian sinh trưởng dài, năng suất và khả năng chống chịu khá nhưng chất lượng quả kém so với cà chua hồng nên ít được trồng trong sản xuất. Nếu có, chỉ được trồng trong vườn nhà để tiêu thụ.

+/**Cà chua quả nhỏ** : gồm các giống địa phương, thường được gọi là cà chua bi, gấp rai rác ở các vùng núi cao và ven biển miền Trung. Chúng có lượng axit cao, hạt nhiều nhưng khả năng chống chịu khá nên được sử dụng làm vật liệu tạo giống. Gần đây, nhiều cơ quan nghiên cứu như Viện nghiên cứu Rau quả, Viện cây Lương thực và CTP đã nhập và chọn lọc các dạng cà chua quả nhỏ, màu đỏ (Red cherry) hoặc màu vàng (Yellow cherry) vừa sử dụng như một loại rau, vừa dùng làm món tráng miệng như một loại quả.

1/ Luân canh

Các loại cây họ cà như cà chua, khoai tây, cà tím, ót, thuốc lá có cùng một số loại bệnh hại, nguồn bệnh tồn tại trong đất qua một số năm. Do vậy, cà chua không nên trồng trên một loại đất mà cây trồng trước là những cây họ cà, nhất là đối với vùng rau chuyên canh.

ở các vùng rau luân canh với cây lương thực tại Đồng bằng sông Hồng công thức luân canh : lúa mùa sớm - cà chua - lúa xuân tỏ ra có hiệu quả nhất.

2/ Thời vụ gieo trồng

Có 3 vụ trồng phổ biến :

- **Vụ sớm** : gieo tháng 7,8 trồng tháng 8,9, thu hoạch vào cuối tháng 10 - tháng 12.
- **Vụ chính** : gieo từ giữa tháng 9 đến cuối tháng 10, trồng tháng 11 để thu hoạch vào tháng 2,3 năm sau.
- **Vụ muộn** : gieo tháng 11, trồng tháng 12 và thu hoạch vào tháng 3,4 năm sau.

Gần đây, do nhu cầu thị trường, nhiều nơi còn gieo thêm vụ cà chua xuân hè, thời vụ tính từ thương tuần tháng 1 đến trung tuần tháng 2 (lúc gieo hạt) để cây con được trồng chậm nhất quang 15/03, cho thu hoạch vào tháng 5,6. Lượng hạt gieo trong vườn ươm từ 2,0-3,0g/m². Để trồng 1 hecta cần gieo từ 200-300g.

3/ Làm đất, bón phân lót và trồng

Làm luồng rộng 1-1,2 m, cao 20- 30 cm. Vụ sớm có thể làm luồng rộng 0,9 m, cao 30-40 cm, trồng hàng đơn. Đất trồng cà chua lúc lên luồng không cần làm nhỏ để tranh thủ thời vụ.

Lượng phân bón cho cà chua để đảm bảo cho năng suất cao nhất và giữ hàm lượng nitrat dưới ngưỡng cho phép (150mg/kg) không áp dụng chung cho

mọi giống và mọi thời vụ. Ngoài ra, hàm lượng NO₃ còn phụ thuộc vào số lần và thời gian bón lót cuối cùng. Phân hoá học bón cho cà chua tối ưu cho 1 hecta ở ngưỡng 80-100N +120-150P + 150K.

Để bón lót, sử dụng lượng phân sau cho mỗi hecta :

- Phân chuồng hoai mục 15-20 tấn
- Đạm urê : 70 kg
- Kali sulfat : 190-200 kg
- Supe lân : 450-500 kg

Các loại phân trên được bón trộn lẫn vào đất lúc trồng (bổ hốc, bỏ phân, đảo đều rồi lấp đất). Đất trong hốc phải đủ nhỏ để cây bắt rễ nhanh. Dùng giầm bới đất, đặt cây thẳng đứng rồi lấp đất và ấn nhẹ quanh gốc. Tuổi cây giống là 25-30 ngày (có 6,7 lá thật, cao 17-22 cm). Chọn cây mập, khoẻ, lông ngắn nhúng dung dịch Sherpa 0,15% trước khi trồng để phòng trừ nấm. Khoảng cách hàng 60-70 cm, cây trên hàng cách 30-40 cm để có mật độ 35-40 nghìn cây/ha.

4/ Chăm sóc

- Tưới nước : sau khi trồng, tưới 1-2 lần để cây bén rễ, sau đó chỉ tưới giữ ẩm (khoảng 60% độ ẩm đồng ruộng).
- Tưới nước vào rãnh cần thiết ở 2 thời kỳ : lúc ra quả rộ (trên 50% số cây đã có quả) và lúc quả phát triển mạnh. Chú ý không được để bộ lá cà chua bị héo rũ ở bất cứ giai đoạn nào. Nước để tưới phải sử dụng nước ao hồ sạch hoặc nước sông có dòng chảy, cách xa vùng nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt.
- Bón thúc : lượng phân còn lại chia 4-5 lần để bón thúc. Hia lần đầu, bón vào gốc cây, kết hợp xới vun. Các lần sau (cách nhau 10-12 ngày) hoà với nước để tưới. Kết thúc bón trước lúc thu hoạch 7-10 ngày.

5/ Phòng trừ sâu bệnh

Cà chua thường bị hại bởi các bệnh chính sau đây : xoăn lá, sương mai, héo rũ và đốm nâu.

- Bệnh xoăn lá :

Bệnh do virut gây ra thường xuất hiện trong vụ cà chua sớm hoặc vụ xuân hè, lúc có nhiệt độ và ẩm độ cao. Biện pháp phòng trừ chủ yếu là thực hiện nghiêm ngặt chế độ luân canh, không trồng cà chua trên ruộng trước đây đã trồng cây họ cà. Vệ sinh đồng ruộng kỹ trước khi làm đất, gieo trồng. Khi phát hiện cây bị bệnh phải nhổ bỏ. Khi chăm sóc chú ý tránh tác động mạnh làm lây lan bệnh. Khi trồng vụ sớm nên chọn các giống chống bệnh như : MV1, CS1, SB2, . . Ngoài ra, để diệt bọ phấn truyền virut, sử dụng Sherpa với lượng 0,5 lit/ha.

- Bệnh sương mai :

Bệnh phát sinh, phát triển vào thời điểm nhiệt độ thấp (dưới 22 °C), có mưa phun hoặc sương muối, trời âm u. Bệnh khi phát sinh gây hại nặng trên tất cả các bộ phận của cây (thân, lá, quả). Biện pháp phòng trừ là dự tính trước khả năng thời tiết, phun và phòng bằng thuốc Booc-đô 1% định kỳ 7 ngày/lần. Ngoài ra, còn có thể trừ bằng cách phun luân phiên các loại thuốc sau đây : Zinep 80 WP, lượng dùng 2-2,4 kg/ha, Ridomil MZ 72 WP với liều lượng như trên

- Bệnh héo rũ hay chết xanh :

Bệnh do vi khuẩn gây ra trong điều kiện không cân bằng chế độ ẩm và chế độ nhiệt giữa bộ rễ và phần lá (đất và không khí). Ngoài ra, đất chua ($pH < 5,5$), hạt không được xử lý trước khi gieo, ruộng trồng không được làm vệ sinh, chế độ luân canh không hợp lý, . . . đều có thể phát sinh bệnh và gây dịch. Sử dụng tổng hợp các biện pháp hạn chế các yếu tố trên sẽ giảm tỷ lệ

cây bị bệnh. Do bệnh truyền qua đất nên khi chớm có bệnh phải nhổ bỏ cây bị bệnh, tránh tưới nhiều nước, nhất là tưới rãnh. Các biện pháp hoá học đến nay chưa tỏ ra hữu hiệu với đối tượng này. Với ruộng trồng năm trước bị bệnh, cần bón Oncol 5G với lượng 15 kg/ha khi trồng.

- *Bệnh đốm nâu*

Phát sinh ở điều kiện nhiệt độ cao (25-30 °C), độ ẩm không khí 85-95%. Để phòng trừ, dùng Zineb 0,4-0,5%.

- *Sâu hại :*

Gồm sâu xanh, sâu khoang ăn lá, ăn cùi quả, sâu hồng đục quả và rệp. Tuỳ mức độ gây hại dùng chế phẩm NPV với nồng độ 3.10^{12} PIB. Kết hợp diệt sâu đục quả với ruồi vẽ lá, dùng Sherpa 25EC với lượng 1 lít/ha. Sau khi phun 7 ngày mới được thu quả.

6/ Thu hoạch

Tuỳ đặc trưng giống và điều kiện thời tiết, quả cà chua chín ở độ tuổi 30-35 ngày. Nếu thu cho chín phải chờ cho quả chín đỏ, còn để ăn tươi, cần vận chuyển xa thì thu khi quả ngả sang màu hồng. Không nên thu xanh rồi dùng các biện pháp hoá học tác động cho quả chín./.